

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 321/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 13 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ và sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 55/TTr-STNMT ngày 04/02/2015 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 11/TTr-STP ngày 06/02/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính bị bãi bỏ và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 14/2/2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**1. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết
của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI			
1		Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp thửa đất không có tài sản gắn liền với đất hoặc có tài sản nhưng không có nhu cầu chứng nhận quyền sở hữu hoặc có tài sản nhưng thuộc quyền sở hữu của chủ khác	Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 25/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND, ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh Phú Yên
2		Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư đối với trường hợp tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 25/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND, ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh Phú Yên
3		Thủ tục Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân (dồn điền, đổi thửa hoặc giữa hai hộ với nhau)	Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 25/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND, ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh Phú Yên
4		Thủ tục: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, công đồng dân cư đối với	Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 25/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Quyết định

		trường hợp người sử dụng đất đồng thời là chủ sở hữu nhà ở, công trình xây dựng, rừng sản xuất là rừng trồng	số 34/2014/QĐ-UBND, ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh Phú Yên
5		Thủ tục Cung cấp thông tin đất đai từ hồ sơ địa chính	Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 25/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND, ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh Phú Yên
6		Thủ tục Cấp lại, Cấp đổi Giấy, chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 25/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND, ngày 29/9/2014 của UBND tỉnh Phú Yên

2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
I. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI			
1		Thủ tục cho thuê đất công ích đối với hộ gia đình, cá nhân	

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Lĩnh vực đất đai

1. Thủ tục cho thuê đất công ích đối với hộ gia đình, cá nhân

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Người xin thuê đất nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra đúng, đủ, tính hợp lệ của hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ đúng, đủ, hợp lệ thì viết giấy biên nhận.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

- Thời gian tiếp nhận: Sáng từ 7h-11h30. Chiều từ 13h30-17h (trừ ngày thứ bảy, ngày chủ nhật và Lễ, Tết).

Bước 3: Đến ngày hẹn trong giấy biên nhận, đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã để nhận kết quả theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nhận kết quả: Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ (trừ ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin giao đất, cho thuê đất;

+ Bản sao sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân.

- Số lượng: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày (kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ).

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ gia đình, cá nhân.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền phân cấp thực hiện:

Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Bộ phận địa chính-xây dựng thuộc UBND xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Không.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Hợp đồng thuê đất công ích theo mẫu số 02.

1.8. Lệ phí (nếu có): Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn xin cho thuê đất theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu tại địa phương cấp xã (hoặc có xác nhận cư trú lâu dài tại địa phương cấp xã).

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đất đai năm 2013.
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai.
- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.
- Quyết định số 45/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND Tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý, sử dụng quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích trên địa bàn tỉnh Phú Yên./.